

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2025

BẢN TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU
ý kiến của cơ quan, tổ chức đối với dự thảo Thông tư quy định về lập
và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản

1. Căn cứ xây dựng Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân: Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Các ý kiến góp ý đối với dự thảo Thông tư theo đề nghị của Bộ Công Thương tại Công văn số 1232/BCT-ATMT ngày 19 tháng 02 năm 2025.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân lấy ý kiến

- Bộ Công Thương gửi văn bản đến **81** cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp lấy ý kiến đối với dự thảo Thông tư: **09** Bộ, cơ quan ngang bộ (Tu pháp; Tài nguyên và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Quốc phòng; Công an; Lao động - Thương binh và Xã hội; Xây dựng; Văn phòng Chính phủ; Thanh tra Chính phủ); Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam; Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; **63** UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; **04** đơn vị thuộc Bộ Công Thương (Pháp chế; Văn phòng Bộ; Dầu khí và Than; Công nghiệp) và **03** tổ chức khai thác khoáng sản (Tập đoàn Công nghiệp than - Khoáng sản Việt Nam, Tổng Công ty Đông Bắc, Tổng Công ty khoáng sản TKV-CTCP) và Hội Khoa học và Công nghệ mỏ Việt Nam.

- Đến ngày 10 tháng 4 năm 2025, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp (Cục ATMT) nhận được **100** ý kiến góp ý của: **05** Bộ, cơ quan ngang bộ (Tu pháp; Quốc phòng, Bộ Công an (Cục An ninh kinh tế), Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Thanh tra Chính phủ); Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam; Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam không nhận được ý kiến; **52** UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc Sở Công Thương theo ủy quyền của UBND tỉnh; **04** đơn vị thuộc Bộ Công Thương (Pháp chế; Văn phòng Bộ; Dầu khí và Than; Cục Công nghiệp), **03** tổ chức khai thác khoáng sản và Hội Khoa học và Công nghệ mỏ Việt Nam, trong đó có Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam **0** (không) có ý kiến; **23** đơn vị có ý kiến nhất trí với dự thảo Thông tư; **40** đơn vị có ý kiến đề nghị rà soát, chỉnh sửa dự thảo Thông tư. Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Cục ATMT đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý như sau:

BẢNG TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH VÀ TIẾP THU Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, TỔ CHỨC

Đối với Dự thảo Thông tư quy định về lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
1	Điều 1	UBND Huế	Về phạm vi điều chỉnh, đề nghị nghiên cứu trích dẫn điều khoản được giao tại điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 60 Luật Địa chất và Khoáng sản: “Thông tư này quy định về lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản theo quy định tại điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 60 Luật Địa chất và Khoáng sản”.	Tiếp thu, đã hiệu chỉnh trong dự thảo
2	Điều 1	UBND Điện Biên	Để bảo đảm tính chính xác, có dẫn chiếu pháp lý cụ thể đề nghị sửa lại Điều 1 như sau “Thông tư này quy định về lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản theo quy định tại khoản 8 Điều 60 Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15”.	Tiếp thu, đã hiệu chỉnh trong dự thảo đảm bảo theo quy định tại Luật ban hành văn bản quy định pháp luật
3	Điều 2	Bộ Quốc Phòng	<p>Bộ Quốc phòng đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung 01 khoản vào Điều 2 “Đối tượng áp dụng” của dự thảo Thông tư, cụ thể: “Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân và cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản nhóm I; khoáng sản nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV được tiến hành trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.</p> <p>2. Thông tư này không áp dụng đối với các doanh nghiệp, đơn vị khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng”.</p> <p><u>Vì các lý do sau:</u></p> <p>1. Trong dự thảo Thông tư quy định nội dung của kế hoạch quản lý rủi ro bao gồm các nội dung liên quan đến hồ sơ điều tra, đánh giá, khắc phục tai nạn, sự cố, tổn thương về người hoặc hư hại về tài sản; trong khi đó tại điểm c khoản 1 Điều 34 Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015 quy định đối với các vụ tai nạn, sự cố xảy ra tại các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, người sử dụng lao động có trách nhiệm thực hiện khai báo theo quy định của luật chuyên ngành; đồng thời, tại điểm d khoản 2 Điều 21 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động quy định “Bộ Quốc phòng thành lập Đoàn điều tra tai nạn lao động để điều tra các vụ việc tai nạn lao động xảy ra trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân thuộc quyền quản lý”. 2. Tại Điều 10, Điều 11 của dự thảo Thông tư quy định trách nhiệm của Cục An toàn và Môi trường công nghiệp, cơ quan quản lý an toàn khai thác</p>	<p>Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Thông tư vì các lý do sau:</p> <p>- Thông tư được xây dựng dựa trên cơ sở luật giao Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản là một trong những nội dung quản lý nhà nước về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản. Thông tư không quy định về điều tra tai nạn lao động, quản lý thiết bị phương tiện, trang thiết bị quân sự, vũ khí đạn được, khí tài, sản phẩm phục vụ quốc phòng, công trình quốc phòng.</p> <p>Bên cạnh đó tại Luật phòng thủ dân sự giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ, ngành trung</p>

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
			<p>khoáng sản thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền về lập và phê duyệt kế hoạch; tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 89 Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015 quy định việc thanh tra an toàn, vệ sinh lao động tại các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân do cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động thuộc lực lượng vũ trang nhân dân thực hiện.</p> <p>3. Dự thảo Thông tư quy định nội dung của báo cáo quản lý an toàn bao gồm danh mục máy, thiết bị và phương tiện; trong khi đó, tại điểm h khoản 1 Điều 33 Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015 quy định “Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với phương tiện, trang thiết bị quân sự, vũ khí đạn dược, khí tài, sản phẩm phục vụ quốc phòng, công trình quốc phòng”.</p>	<p>ương, cơ quan ngang Bộ có liên quan chỉ đạo và hướng dẫn việc xử lý các vụ nổ, sập hầm lò ở các cơ sở sản xuất, khai thác điện nguyên tử, than, xăng, dầu mỏ, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp; Nghị định số 40/2025/NĐ-CP giao Bộ Công Thương quản lý nhà nước về khai thác, chế biến khoáng sản.</p>
4	Điều 2	SCT Quảng Ngãi	<p>Điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Điều 2 thành: “Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân và cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản nhóm I; nhóm II, nhóm III, khoáng sản tại khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV được tiến hành trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.</p>	<p>Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo</p>
5	Điều 2	SCT Lai Châu	<p>Điều 2. Đối tượng áp dụng: Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân và cơ quan nhà nước liên quan đến lập và phê duyệt kế hoạch rủi ro trong khai thác khoáng sản <u>nhóm I bằng phương pháp lộ thiên; khoáng sản nhóm II, nhóm III, nhóm IV có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp</u>; khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò được tiến hành trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đề đảm bảo quy định tại Điều 4 dự thảo Thông tư.</p>	<p>Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo</p>
6	Điều 2	Vụ Pháp chế	<p>Về đối tượng áp dụng: Đề nghị Quý Cục rà soát lại Điều 2 dự thảo, để chỉnh lý đảm bảo đầy đủ đối tượng áp dụng, do khoản 2 Điều 60 Luật địa chất và khoáng sản 2024 quy định trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 62 của Luật này bao gồm nhóm Khai thác khoáng sản nhóm II, nhóm III mà không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; Khai thác khoáng sản tại khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ theo quy định tại Điều 27 của Luật này, trừ trường hợp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp hoặc khai thác mỏ hầm lò.</p> <p>Vì vậy, đề nghị xem xét chỉnh lý, bổ sung theo hướng: “<u>khoáng sản nhóm I; khoáng sản nhóm II (bao gồm khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ, trừ trường hợp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp)</u>”.</p>	<p>Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo</p>
7	Điều 2	SCT Bình	<p>Về đối tượng áp dụng của Thông tư, đề nghị bổ sung đối tượng là “khoáng sản tại khu vực có khoáng</p>	<p>Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự</p>

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
		Định	sản phân tán, nhỏ lẻ theo quy định Điều 27 Luật Địa chất và khoáng sản có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp hoặc khai thác hầm lò” nhằm bao quát hết các đối tượng phải thực hiện lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro theo quy định tại Điều 60 Luật Địa chất và khoáng sản. Trên cơ sở đó, điều chỉnh, bổ sung có liên quan đến đối tượng áp dụng nêu trên trong Thông tư, cụ thể như sau: <i>“Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân và cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản nhóm I; nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; khoáng sản tại khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ theo quy định Điều 27 Luật Địa chất và khoáng sản có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp hoặc khai thác hầm lò và khoáng sản nhóm IV được tiến hành trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”</i> .	thảo
8	Điều 2	SCT Bắc Ninh	Cần làm rõ tiêu chí phân loại các nhóm khoáng sản (I, II, III, IV) theo quy định tại Luật Địa chất và khoáng sản để đảm bảo tính thống nhất. Đề xuất bổ sung đối tượng là các tổ chức tư vấn lập kế hoạch quản lý rủi ro để có hướng dẫn cụ thể về trách nhiệm và phạm vi thực hiện.	Đề nghị giữ nguyên dự thảo vì: - Phân loại khoáng sản theo các nhóm (I, II, III, IV) không nằm trong phạm vi điều chỉnh của Thông tư. - Cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức tư vấn lập kế hoạch quản lý rủi ro không nằm trong nội dung của dự thảo Thông tư. Việc lựa chọn đơn vị có đủ năng lực hoặc doanh nghiệp tự thực hiện được thực hiện theo quy định của pháp hiện hành.
9	Điều 2	Bộ Tư pháp	Về đối tượng áp dụng (Điều 2 dự thảo Thông tư) quy định: <i>“Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân và cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác... và khoáng sản nhóm IV...”</i> . Trong khi đó, khoản 8 Điều 60 Luật Địa chất và khoáng sản quy định về an toàn, vệ sinh lao động và kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản trong Mục 2 về “Khai thác khoáng sản nhóm I, nhóm II, nhóm III”. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ cơ sở quy định đối với khai thác khoáng sản nhóm IV; trên cơ sở đó, rà soát đảm bảo quy định thống nhất trong toàn bộ dự thảo Thông tư.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
10	Điều 3	SCT Yên	Tại Điều 3, giải thích từ ngữ: đề nghị bổ sung khái niệm khoáng sản nhóm I, nhóm II, nhóm III, nhóm	Đề nghị giữ nguyên dự thảo vì khái

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
		Bái	IV theo quy định của Luật Địa chất và khoáng sản năm 2024.	niệm khoáng sản nhóm I, nhóm II, nhóm III, nhóm IV đã có trong Luật Địa chất và khoáng sản
11	Điều 4	UBND Đắk Lắk	Tại khoản 3 Điều 4 quy định Kế hoạch quản lý rủi ro bao gồm: Báo cáo quản lý an toàn; Báo cáo đánh giá rủi ro và kế hoạch ứng cứu khẩn cấp...; đề nghị nghiên cứu bổ sung mẫu Báo cáo quản lý an toàn và chế độ báo cáo cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu Báo cáo quản lý an toàn đã có trong phụ lục I của dự thảo Thông tư. - Chế độ báo cáo cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận đã có quy định tại khoản 1 Điều 6 dự thảo Thông tư.
12	Điều 4	SCT Lai Châu	Điều 4. Lập và phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản 1. Doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I bằng phương pháp lộ thiên; khoáng sản nhóm II, nhóm III, nhóm IV bằng phương pháp lộ thiên và có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp lập, phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản và gửi cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư này để theo dõi. 2. Doanh nghiệp khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò lập kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản và gửi cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này để phê duyệt. 3. Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản được lập với nội dung quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này. Lý do: 1. Để đảm bảo tính hợp lý giữa khoáng sản nhóm II, nhóm III và nhóm IV vì: Theo quy định như trên, khoáng sản nhóm II, nhóm III không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp không phải lập, phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản. Tại điểm d khoản 1 Điều 6 Luật Địa chất và khoáng sản quy định “d) Khoáng sản nhóm IV bao gồm: khoáng sản chỉ phù hợp với mục đích làm vật liệu san lấp, đắp nền móng công trình, xây dựng công trình thủy lợi, phòng, chống thiên tai, gồm: đất sét, đất đồi, đất có tên gọi khác; đất lẫn đá, cát, cuội hoặc sỏi; cát (trừ cát, sỏi lòng sông, lòng hồ và khu vực biển)”, với đặc điểm, tính chất của khoáng sản nhóm IV nêu trên thường khai thác bằng phương pháp lộ thiên và không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. 2. Điểm c khoản 2 Điều 6 Luật Địa chất và Khoáng sản quy định ... “Trường hợp khai thác mỏ hầm lò, phải lập kế hoạch quản lý rủi ro gửi Bộ Công Thương phê duyệt theo quy định tại khoản 3 Điều này”, chỉ quy định một trường hợp khai thác bằng phương pháp hầm lò.	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
13	Điều 4	SCT Lâm Đồng	- Tại khoản 1 Điều 4 của dự thảo Thông tư quy định: “1. Doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; khoáng sản nhóm II; nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV, trừ khai	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
			<p><i>thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò lập, phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản và gửi cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư này để theo dõi”.</i></p> <p>Dự thảo chưa xem xét quy định đối với Doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; khoáng sản nhóm II; nhóm III không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. Nên xem xét cụm từ “trừ khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò” thành cụm từ “khai thác khoáng sản bằng phương pháp lộ thiên”.</p> <p>Tại khoản 2 Điều 4 của dự thảo Thông tư quy định: “2. Doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; khoáng sản nhóm II; nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV bằng phương pháp hầm lò lập, phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản và gửi cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư này để theo dõi”.</p> <p>Dự thảo chưa xem xét quy định đối với Doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; khoáng sản nhóm II; nhóm III không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. Nên xem xét bỏ các nhóm khoáng sản II, III, IV vì khoáng sản các nhóm này trong thực tế không sử dụng phương pháp khai thác bằng phương pháp hầm lò.</p>	
14	Điều 4	Vụ DKT	<p>- Bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 4 Dự thảo Thông tư “2. Doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; khoáng sản nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV bằng phương pháp hầm lò lập kế hoạch quản lý rủi ro gửi cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này để thẩm định và phê duyệt.” để bảo đảm đầy đủ và phù hợp với quy định tại Điều 7 và khoản 1 Điều 10 Dự thảo Thông tư này.</p>	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
15	Điều 4	SCT Bình Định	<p>- Điều chỉnh khoản 1 Điều 4 thành: “Doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; khoáng sản tại khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ theo quy định Điều 27 Luật Địa chất và khoáng sản có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV, trừ khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò lập, phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản và gửi cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư này để theo dõi.”</p> <p>- Điều chỉnh khoản 2 Điều 4 thành: <u>“Doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; khoáng sản tại khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ theo quy định Điều 27 Luật Địa chất và khoáng sản và khoáng sản nhóm IV bằng phương pháp hầm lò lập kế hoạch quản lý rủi ro gửi cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này để phê duyệt.”</u></p>	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
16	Điều 4	SCT Quảng Ninh	<p>Tại khoản 2, điều 4 của Dự thảo đề nghị xem xét đối với nội dung yêu cầu lập và phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản nhóm IV bằng phương pháp khai thác hầm lò, vì theo định nghĩa khoáng sản nhóm IV tại điểm d, khoản 1 điều 6 của Luật Địa chất và Khoáng sản, khoáng sản nhóm IV là các loại đất đá, cát sỏi lòng sông... chỉ phục vụ cho mục đích san lấp, việc khai thác hầm lò loại khoáng sản này là bất khả thi. <u>Trường hợp cơ quan soạn thảo vẫn thấy cần thiết đưa vào dự thảo Thông tư, đề nghị quy định đối với trường hợp này tổ chức, cá nhân lập Kế hoạch gửi về cơ quan chuyên môn cấp tỉnh (Sở Công Thương) phê duyệt để phù hợp với quy định khoản 2, khoản 3 điều 5 của Nghị định số 11/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15/01/2025 Quy định chi tiết một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản trong khai thác khoáng sản nhóm IV; đồng thời phù hợp với các quy định của pháp luật về xây dựng khi cơ quan chuyên môn cấp tỉnh phải thẩm định dự án đầu tư, thiết kế xây dựng sau Thiết kế cơ sở của các dự án này.</u></p>	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
17	Điều 4	UBND tỉnh Bến Tre	<p>Tại Điều 4 dự thảo Thông tư quy định “Doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; khoáng sản nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV, trừ khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò lập, phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản và gửi cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 5 Thông tư này để theo dõi”. Tuy nhiên, dự thảo lại không quy định thời điểm doanh nghiệp nộp về cơ quan nhà nước để được theo dõi. Đề xuất bổ sung quy định: Thời điểm nộp đối với doanh nghiệp chưa đi vào khai thác và đề nghị có quy định rõ doanh nghiệp đã đi vào khai thác trước ngày Thông tư này có hiệu lực.</p>	Tiếp thu, đã chỉnh sửa, bổ sung tại khoản 1 Điều 6 dự thảo Thông tư.
18	Điều 4	SCT Bình Dương	<p>Tại khoản 2 Điều 4 dự thảo Thông tư quy định có nội dung: “Doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; ... lập kế hoạch rủi ro gửi cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này để phê duyệt” là chưa phù hợp. Đề nghị làm rõ đối tượng điều chỉnh là “khoáng sản nhóm I khai thác bằng phương pháp hầm lò”.</p>	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
19	Điều 4	UBND Lào Cai	<p>Tại Điều 4. Lập và phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản - Khoản 1 quy định “Doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV, trừ khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò lập, phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản và gửi cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 5”. Tuy nhiên, chưa quy định về thời gian các doanh nghiệp phải thực hiện lập, phê duyệt và gửi cơ quan có thẩm quyền. Do đó, đề nghị bổ sung thời gian các đơn vị thực hiện lập, phê duyệt và gửi cơ quan có thẩm quyền (Trong đó <u>cần quy định rõ thời gian cụ thể đối với từng trường</u></p>	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
			<p><u>hợp: Dự án đầu tư khai thác mới; dự án đã đi vào hoạt động trước thời điểm Thông tư quy định có hiệu lực).</u></p> <p>- Khoản 3 quy định “Kế hoạch rủi ro bao gồm”. Đề nghị xem xét bổ sung thành “Nội dung của kế hoạch rủi ro bao gồm” để đảm bảo phù hợp với thành phần hồ sơ theo Điều 6 và Phụ lục I của Thông tư và tránh gây nhầm lẫn trong quá trình triển khai, thực hiện Thông tư.</p>	
20	Điều 4	UBND Hải Phòng	<p><u>Đối với trường hợp doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; khoáng sản nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV, trừ khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò, đề nghị bổ sung quy định về mốc thời gian doanh nghiệp phải gửi Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản sau khi đã lập và phê duyệt về cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Dự thảo.</u></p> <p><u>Đối với trường hợp doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; khoáng sản nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV bằng phương pháp hầm lò lập kế hoạch quản lý rủi ro gửi Cục Kỹ thuật An toàn và Môi trường phê duyệt, đề nghị bổ sung thêm quy định về việc doanh nghiệp phải gửi Kế hoạch về cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao quản lý nhà nước về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản để theo dõi.</u></p>	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo. Đối với kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò đã bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 10 dự thảo Thông tư
21	Điều 4	SCT Thái Nguyên	<p>Đề thống nhất với quy định tại khoản 1 Điều 10 của Thông tư này quy định trách nhiệm của Cục Kỹ thuật an toàn và môi trường công nghiệp: “1. Tổ chức thẩm định, phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò của các doanh nghiệp” đề nghị chỉnh sửa các điều khoản sau:</p> <p>- Tại khoản 2 Điều 4 quy định: “2. Doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; khoáng sản nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV bằng phương pháp hầm lò lập kế hoạch quản lý rủi ro gửi cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này để phê duyệt” đề nghị sửa thành: “2. Doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; khoáng sản nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV bằng phương pháp hầm lò lập kế hoạch quản lý rủi ro gửi cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này để thẩm định, phê duyệt”</p>	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
22	Điều 4	SCT Thái Nguyên	Tại khoản 1 Điều 4 quy định: “1. Doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; khoáng sản nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV, trừ khai thác khoáng sản bằng	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
			<p>phương pháp hầm lò lập, phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản và gửi cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư này để theo dõi” đề nghị bổ sung thành “Doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I, khoáng sản nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV bằng phương pháp hầm lò nộp kế hoạch quản lý rủi ro về cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư này để theo dõi sau khi kế hoạch quản lý rủi ro được cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này thẩm định, phê duyệt”</p> <p>- Lý do đề nghị sửa: <u>Đề cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản có thông tin, cơ sở quản lý về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản trên địa bàn quản lý.</u></p>	
23	Điều 4	SCT Lạng Sơn	Xem xét bỏ khoản 3 Điều 4 do đã được quy định tại khoản 5 Điều 3.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
24	Điều 4	Vụ Pháp chế	Về lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro và gửi cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền : Đề nghị Quý Cục rà soát lại phạm vi đối tượng các doanh nghiệp tại khoản 2 Điều 4 dự thảo để đảm bảo phù hợp, bao quát đầy đủ phạm vi giao quy định tại khoản 2 Điều 60 Luật địa chất và khoáng sản, theo đó đối với trường khai thác mỏ hầm lò, phải lập kế hoạch quản lý rủi ro gửi Bộ Công Thương phê duyệt, do đó, đề nghị viết rõ lại theo hướng: “trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, Doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I, II, III, IV bằng phương pháp hầm lò lập kế hoạch quản lý rủi ro gửi cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này để phê duyệt”	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
25		Vụ Pháp chế	<p>- Đề nghị Quý Cục nghiên cứu, thiết kế lại Điều 4, 5, 6, 7 dự thảo theo hướng tách bạch 3 quy trình Lập, phê duyệt và gửi cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền, trong đó:</p> <p>(i) Đối với quy trình Lập kế hoạch: Cần thiết kê rõ Chủ thể lập kế hoạch, nội dung Kế hoạch (làm rõ nội dung các báo cáo);</p> <p>(ii) Đối với quy trình phê duyệt: Cần tách rõ có 2 trường hợp, Doanh nghiệp tự phê duyệt (bao gồm chủ thể, nhóm đối tượng nào), Doanh nghiệp phải gửi Cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt trong trường hợp khai thác bằng phương pháp hầm lò (đây là nội dung thủ tục hành chính, cần có quy định đầy đủ cấu thành thủ tục bao gồm chủ thể, hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện, nội dung thẩm định, các biểu mẫu, báo cáo, ...).</p> <p>(iii) Đối với quy trình gửi cho Cơ quan nhà nước có thẩm quyền: Cần làm rõ tương tự 2 trường hợp ở mục (ii), trong đó, làm rõ gửi để phê duyệt hay gửi để theo dõi, tiếp nhận thông tin. Đồng thời, cần chỉ</p>	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
			rõ đối tượng cơ quan có thẩm quyền được gửi đề theo dõi, tiếp nhận là Cơ quan nào (Bộ Công Thương hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Bộ quản lý chuyên ngành) trong đó cần lưu ý loại trừ trường hợp khai thác khoáng sản nhóm II, nhóm III mà không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và Khai thác khoáng sản tại khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo quy định tại khoản 4 Điều 62 Luật địa chất và Khoáng sản.	
26	Điều 5	UBND Đắk Lắk	<p>Tại Điều 5, cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận quy định chưa được quy định cụ thể, đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể để khi Thông tư được ban hành, các cơ quan có thẩm quyền tại địa phương không vướng mắc khi triển khai thực hiện.</p> <p>- Báo cáo đánh giá rủi ro và kế hoạch ứng cứu khẩn cấp trong hoạt động khai thác khoáng sản có <u>nhiều nội dung tương tự với các nội dung đã được quy định tại các quy phạm pháp luật khác như: Kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động; đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động; kế hoạch ứng cứu khẩn cấp; đánh giá nguy cơ rủi ro và kế hoạch ứng cứu khẩn cấp trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp;</u> do vậy, đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định lồng ghép các nội dung trùng lặp về lập, thực hiện huấn luyện, luyện tập và diễn tập của các bản Kế hoạch, đánh giá nguy cơ rủi ro an toàn nêu trên.</p>	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong phần phụ lục I của dự thảo
27	Điều 5	SCT Yên Bái	Điều 5, đề nghị bổ sung thêm thẩm quyền “thẩm định” kế hoạch để thống nhất quy định tại khoản 1 Điều 7 và lỗi soạn thảo văn bản có 02 chữ kế hoạch.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
28	Điều 5	SCT Quảng Ninh	<p>Tại Khoản 1, Điều 5 của Dự thảo: Đề nghị bổ sung thêm nhiệm vụ <u>tiếp nhận và xác nhận</u> Kế hoạch quản lý rủi ro của tổ chức, cá nhân gửi đến cơ quan chuyên môn cấp tỉnh được giao nhiệm vụ về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản.</p> <p>Lý do: Để không xảy ra hiện tượng <u>doanh nghiệp lập Kế hoạch lầy lê, không đảm bảo theo hướng dẫn, cần có quy định về xác nhận hồ sơ của cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương, nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trong công tác đảm bảo an toàn.</u></p>	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo về cơ quan tiếp nhận; dự thảo bổ sung mẫu số 05 Thông báo tiếp nhận Kế hoạch quản lý rủi ro do doanh nghiệp nộp.
29	Điều 5	SCT Thái Nguyên	<p>Tại khoản 1 Điều 5 quy định: “1. Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản tiếp nhận Kế hoạch quản lý rủi ro của các doanh nghiệp quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư này” Đề nghị sửa thành “1. Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản tiếp nhận Kế hoạch quản lý rủi ro của các doanh nghiệp quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư này:</p> <p>a) <u>Sở Công Thương tiếp nhận Kế hoạch quản lý rủi ro của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản</u></p>	- Việc phân công cụ thể cơ quan tiếp nhận Kế hoạch quản lý rủi ro do UBND cấp tỉnh quy định.

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
			<p><u>nhóm I; khoáng sản nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV (Trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và mỏ khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò).</u></p> <p><u>b) Sở Xây dựng tiếp nhận Kế hoạch quản lý rủi ro của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (trừ khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò).</u></p>	
30	Điều 5	SCT Thái Nguyên	<p>Tại Điều 5 quy định: “Điều 5. Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản” đề nghị sửa thành “Điều 5. Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận thẩm định và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản</p> <p>- Tại khoản 2 Điều 5 quy định: “2. Cục Kỹ thuật an toàn và môi trường phê duyệt Kế hoạch rủi ro của các doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư này” đề nghị sửa thành “2. Cục Kỹ thuật an toàn và môi trường thẩm định, phê duyệt Kế hoạch rủi ro của các doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư này”</p>	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
31	Điều 5	SCT Phú Thọ	Về thẩm quyền tiếp nhận quy định tại khoản 1, Điều 5 của dự thảo. <u>Đề nghị cơ quan soạn thảo quy định rõ hơn về thẩm quyền tiếp nhận kế hoạch quản lý rủi ro giữa ngành Công Thương và Xây dựng.</u>	- Việc phân công cụ thể cơ quan tiếp nhận Kế hoạch quản lý rủi ro do UBND cấp tỉnh quy định.
32	Điều 5	SCT Quảng Nam	<p>Điều 5. Đề nghị chỉnh sửa lại như sau: 1. Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương giao về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản tại địa phương thực hiện các nội dung sau: a. Tiếp nhận hồ sơ Kế hoạch quản lý rủi ro của các doanh nghiệp quy định tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư này và có văn bản chấp thuận để doanh nghiệp làm cơ sở phê duyệt; Trường hợp hồ sơ Kế hoạch quản lý rủi ro của các doanh nghiệp chưa đảm bảo để phê duyệt thì ghi rõ nội dung chưa đảm bảo để doanh nghiệp điều chỉnh và phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro. b. Tiếp nhận, thẩm định và phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro của các doanh nghiệp quy định tại khoản 2 - điều 4 Thông tư này <u>đối với các dự án Nhóm C, cấp III, IV</u>. 2. Cục Kỹ thuật an toàn và môi trường công nghiệp thẩm định và phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro của các doanh nghiệp quy định tại khoản 2 - điều 4 Thông tư này trừ các đối tượng quy định tại điểm b - khoản 1 điều 5 Thông tư này.</p>	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo về cơ quan tiếp nhận; dự thảo bổ sung mẫu số 05 Thông báo tiếp nhận Kế hoạch quản lý rủi ro do doanh nghiệp nộp. Việc xử lý các nội dung không đúng quy định tại Kế hoạch quản lý rủi ro do doanh nghiệp lập và phê duyệt được thực hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước.
33	Điều 5	SCT Lâm Đồng	Tại khoản 1 Điều 5 quy định: “ <i>Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản tiếp nhận Kế hoạch quản lý rủi ro của các doanh nghiệp quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư này</i> ”.	- Việc phân công cụ thể cơ quan tiếp nhận Kế hoạch quản lý rủi ro do UBND cấp tỉnh quy định.

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
			Việc quy định Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản <u>là chưa cụ thể, nên ghi rõ là cơ quan nào quản lý theo từng nhóm khoáng sản.</u>	
34	Điều 5	Bộ Tư pháp	Về cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản (Điều 5 dự thảo Thông tư) quy định: “ <i>Cục Kỹ thuật an toàn và môi trường công nghiệp phê duyệt kế hoạch rủi ro...</i> ” (khoản 5 Điều 5). Quy định này là chưa phù hợp với Luật Địa chất và khoáng sản: “... <i>Trường hợp khai thác mỏ hầm lò, phải lập kế hoạch quản lý rủi ro gửi Bộ Công Thương phê duyệt theo quy định tại khoản 3 Điều này</i> ” (khoản 2 Điều 60)	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Thông tư bởi vì căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Tổ chức chính phủ. Mặt khác, Luật Địa chất và Khoáng sản cũng giao cho Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định khoản 8 Điều 60.
35	Điều 5	SCT Bắc Kạn	Điều chỉnh, bổ sung khoản 2 Điều 5 “Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp phê duyệt Kế hoạch rủi ro cho tổ chức là doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp nhà nước giữ cổ phần chi phối do Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước hoặc các Bộ, ngành làm đại diện chủ sở hữu vốn, doanh nghiệp hoạt động dầu khí, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp có giấy phép hoạt động khoáng sản do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp và các mỏ khoáng sản có phạm vi hoạt động từ hai tỉnh trở lên” - Bổ sung khoản 3 Điều 5 “Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Sở Công Thương) phê duyệt Kế hoạch rủi ro của các doanh nghiệp trên địa bàn trừ các tổ chức quy định tại khoản 2 Điều này”. Lý do: Phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương để phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản tại địa phương. Việc này phù hợp với định hướng phân cấp nhiệm vụ cho địa phương chủ động thực hiện, góp phần giảm thiểu chi phí thực hiện thủ tục hành chính cho doanh nghiệp (không mất thời gian về Bộ Công Thương); thống nhất việc hầu hết các mỏ khoáng sản do cơ quan chuyên môn địa phương thẩm định Dự án/thiết kế mỏ, thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường,... Mặt khác, việc địa phương phê duyệt sẽ thuận lợi, khả thi hơn khi triển khai Kế hoạch.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
36	Điều 5	SCT Cà Mau	Tại khoản 2 Điều 5, đề nghị điều chỉnh thành “2. Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp (Bộ Công Thương) phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro của các doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư này”.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
37	Điều 6	SCT Lai	Điều 6. Hồ sơ Kế hoạch quản lý rủi ro gửi cơ quan có thẩm quyền để theo dõi và phê duyệt 1. Hồ sơ	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
		Châu	gửi cơ quan có thẩm quyền theo dõi quy định tại khoản 1 Điều 5 lập thành 01 (một) bộ gồm: 2. Hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy định tại khoản 2 Điều 5 lập thành 01 (một) bộ gồm: 3. Hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều này nộp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính công quốc gia hoặc gửi qua đường bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp hoặc nộp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này. <i>Lý do: Hồ sơ gửi theo dõi quy định tại khoản 1 Điều 5 không có kết quả giải quyết (quyết định, văn bản phê duyệt, chấp thuận...) do đó không phải là thủ tục hành chính nên hồ sơ gửi đến cơ quan có thẩm quyền để theo dõi.</i>	thảo
38	Điều 6	UBND tỉnh Bến Tre	Tại khoản 1 Điều 6 dự thảo Thông tư quy định: đối với kế hoạch quản lý rủi ro gửi cơ quan có thẩm quyền để theo dõi, doanh nghiệp phải nộp 01 bộ hồ sơ trên hệ thống giải quyết thủ tục hành chính là chưa phù hợp. Lý do: Hồ sơ nộp trên hệ thống giải quyết thủ tục hành chính là phải có kết quả trả ra để kết thúc quy trình giải quyết của 01 thủ tục hành chính. Dự thảo Thông tư quy định doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đến cơ quan quản lý nhà nước chỉ để theo dõi, trường hợp này cơ quan tiếp nhận không phải ra văn bản trả lời nên sẽ không có kết quả trả ra để kết thúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính. Đề xuất: Đối với trường hợp nộp bộ hồ sơ đến cơ quan quản lý nhà nước để theo dõi thì không nộp theo hình thức thủ tục hành chính.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
39	Điều 6	Văn phòng Bộ	Khoản 1 Điều 4 dự thảo quy định doanh nghiệp khai thác khoáng sản không theo phương pháp hàm lượng, phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro và gửi cơ quan có thẩm quyền để theo dõi. Điểm a khoản 1 Điều 6 dự thảo Thông tư quy định hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền theo dõi bao gồm văn bản gửi hồ sơ theo Mẫu số 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư. Mẫu số 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư quy định về mẫu công văn doanh nghiệp đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản. Mặt khác, khoản 3 Điều 6 dự thảo Thông tư quy định hồ sơ quy định trong trường hợp này được gửi trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Quy định như điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 6 dự thảo Thông tư dẫn đến phát sinh thủ tục hành chính trong khi về bản chất doanh nghiệp chỉ nộp hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền để biết, theo dõi. Do đó, đề nghị Cục ATMT rà soát và hiệu chỉnh lại điểm a khoản 1 Điều 6 (cụ thể là Mẫu số 01 Phụ lục II), khoản 3 Điều 6 dự thảo Thông tư để đảm bảo không phát sinh TTHC	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
40	Điều 6	SCT	1. Điểm a khoản 2 Điều 6 xem xét chỉnh sửa thành: “Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 03 Phụ	1. Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
		Lạng Sơn	lục II ban hành kèm theo Thông tư này”; đồng thời chỉnh sửa Mẫu số 03 thành Tờ trình đề nghị thẩm định của doanh nghiệp khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò. 2. Khoản 3 Điều 6 xem xét tách thành 02 khoản riêng biệt: (1) Hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này lập thành 01 bộ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư này. Do cơ quan tại khoản 1 Điều 5 chỉ tiếp nhận và không thực hiện giải quyết thủ tục hành chính; (2) Hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều này lập thành 01 (một) bộ....quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này.	thảo, đã chỉnh sửa mẫu số 03 thành “Tờ trình”. 2. Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo.
41	Điều 6	SCT Thái Nguyên	Tại khoản 2 Điều 6 quy định: “2. Hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy định tại khoản 2 Điều 5 gồm:...” đề nghị bổ sung thành “2. Hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt quy định tại khoản 2 Điều 5 gồm:...”	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
42	Điều 6	UBND Điện Biên	Tại Khoản 3 Điều 6 “nộp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Thông tư này” để nội dung ngắn gọn, chính xác, đủ nội dung đề nghị sửa lại như sau “nộp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 5 Thông tư này.”.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
43	Điều 6	SCT Phú Thọ	Khoản 3, Điều 6 của dự thảo đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa thành như sau: “Hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều này lập thành 01 (một) bộ nộp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính công quốc gia hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp hoặc nộp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 2, Điều 5 Thông tư này. Lý do đề nghị chỉnh sửa: Đối với hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền theo dõi quy định tại khoản 1, Điều 6 quy định chỉ gửi về cơ quan thẩm quyền để theo dõi; trong dự thảo không hướng dẫn phê duyệt hay văn bản trả lời của cơ quan quản lý; do vậy về cơ bản sẽ không có kết quả của thủ tục hành chính. Trên cơ sở đó, Hồ sơ gửi cơ quan thẩm quyền theo dõi nên nghiên cứu không đưa vào thủ tục hành chính.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
44	Điều 6	SCT Nghệ An	Đề nghị cơ quan xây dựng dự thảo xem xét, cụ thể hoá nội dung quy định tại khoản 3 Điều 6 như sau: “Đối với hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 6 lập thành 01 (một) bộ gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp về cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư này. Đối với hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 6 lập thành 01 (một) bộ nộp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính công quốc gia hoặc nộp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này”.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
45	Điều 7	SCT Lạng Sơn	Khoản 1 và khoản 2 Điều 7: Sửa đổi cơ quan tiếp nhận và thẩm định kế hoạch quản lý rủi ro quy định tại Điều 10 (dự thảo đang quy định là cơ quan tại khoản 1 Điều 11).	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
	Điều 7	SCT Yên Bái	Tại khoản 1, khoản 2 Điều 7, Trình tự, thủ tục phê duyệt kế hoạch rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò: có nội dung “ (1)...cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 11 phải tổ chức thẩm định; (2) ban hành quyết định...”. Chưa đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 11 đề nghị sửa lại thành cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 10 để đảm bảo theo thẩm quyền.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
46	Điều 7	SCT Lai Châu	Điều 7. Trình tự, thủ tục phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò.... Khoản 2 Điều 5 Thông tư này...Lý do: Khoản 2 Điều 5 quy định cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, khoản 1 Điều 11 là cơ quan theo dõi.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
47	Điều 7	SCT Thái Nguyên	Tại khoản 1, 2 Điều 7 quy định về trình tự, thủ tục phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò: “1. Trong thời hạn 10 (mười ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ tài liệu hợp lệ cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư này phải tổ chức thẩm định; trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. 2. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày có kết quả thẩm định đạt yêu cầu, cơ quan quy định khoản 1 Điều 11 Thông tư này ban hành quyết định phê duyệt theo Mẫu 04 phụ lục II kèm theo thông tư này” Đề nghị sửa thành “1. Trong thời hạn 10 (mười ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ tài liệu hợp lệ cơ quan quy định tại Điều 10 Thông tư này phải tổ chức thẩm định; trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. 2. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày có kết quả thẩm định đạt yêu cầu, cơ quan quy định tại Điều 10 Thông tư này ban hành quyết định phê duyệt theo Mẫu 04 phụ lục II kèm theo thông tư này”	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
48	Điều 7	SCT Nghệ An	Tại khoản 1 và khoản 2 Điều 7 của Dự thảo thông tư quy định: “...cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư này phải tổ chức thẩm định...” là chưa phù hợp. Việc thẩm định, phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản thuộc trách nhiệm của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp (được quy định tại khoản 2 Điều 4, khoản 2 Điều 5, khoản 1 Điều 10 của Dự thảo thông tư). Vì vậy, đề nghị cơ quan xây dựng dự thảo rà soát, chỉnh sửa nội dung này thành: “...cơ quan quy	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
			định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư này tổ chức thẩm định...".	
49	Điều 7	SCT Nam Định	Đề nghị chỉnh sửa nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 7 từ: "... cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư này ..." thành: "... cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư này ..." để phù hợp với thẩm quyền phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò đã nêu tại Điều 4, Điều 5 của dự thảo.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
50	Điều 7	Bộ Tư pháp	Về trình tự, thủ tục phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò (Điều 7 dự thảo Thông tư) quy định: " <i>Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ tài liệu hợp lệ, cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư này phải tổ chức thẩm định... Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả thẩm định tại yêu cầu, cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư này ban hành Quyết định phê duyệt...</i> "; khoản 1 Điều 11 dự thảo Thông tư quy định về thẩm quyền của cơ quan quản lý an toàn khai thác khoáng sản thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, theo đó cơ quan này chỉ tiếp nhận Kế hoạch quản lý rủi ro, không có thẩm quyền phê duyệt. Mặt khác, Luật Địa chất và khoáng sản quy định: "... Trường hợp khai thác mỏ hầm lò, phải lập kế hoạch quản lý rủi ro gửi Bộ Công Thương phê duyệt theo quy định tại khoản 3 Điều này" (điểm c khoản 2 Điều 60). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, đảm bảo phù hợp với nội dung của Luật. Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung quy định về nội dung thẩm định Kế hoạch quản lý rủi ro để đảm bảo tính minh bạch, khả thi, áp dụng thống nhất.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo. Về đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về nội dung thẩm định Kế hoạch quản lý rủi ro để đảm bảo tính minh bạch, khả thi, áp dụng thống nhất, tiếp thu và sẽ thực hiện theo quy định riêng về thẩm định Kế hoạch quản lý rủi ro do Bộ Công Thương ban hành.
51	Điều 7	Văn phòng Bộ	Khoản 2 Điều 7 dự thảo Thông tư quy định cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro. Tuy nhiên, khoản 1 Điều 11 dự thảo Thông tư quy định về thẩm quyền của cơ quan quản lý an toàn khai thác khoáng sản thuộc UBND cấp tỉnh trong việc tiếp nhận kế hoạch quản lý rủi ro, không có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch này. Do đó, đề nghị Cục ATMT rà soát và dẫn chiếu chính xác quy định về cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tại khoản 2 Điều 7 dự thảo Thông tư	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
52	Điều 7	SCT Cao Bằng	Tại khoản 1 và khoản 2 Điều 7: "Cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư này ...", đề nghị sửa thành "Cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư này ...". Lý do: khoản 1 Điều 11 quy định đối với cơ quan quản lý an toàn khai thác khoáng sản thuộc UBND cấp tỉnh tiếp nhận Kế hoạch quản lý rủi ro của các doanh nghiệp "khai thác..." trừ khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò, mà Điều 7 hướng dẫn trình tự, thủ tục phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
53	Điều 7	SCT Cà Mau	Tại Điều 7 (Trình tự, thủ tục phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò): cần rà soát, điều chỉnh cho chính xác viện dẫn “khoản 1 Điều 11”, vì theo nội dung quy định khoản 1 Điều 11: “11. Cơ quan quản lý an toàn khai thác khoáng sản thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh 1. Tiếp nhận kế hoạch quản lý rủi ro của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; khoáng sản nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV, trừ khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò.”	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
54	Điều 8	UBND Lào Cai	Tại Điều 7 và Điều 8 của dự thảo Thông tư đã quy định Trình tự, thủ tục, thời điểm phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro đối với các dự án đầu tư khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò (thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp). <u>Tuy nhiên, chưa quy định cụ thể về trình tự, thủ tục, thời điểm phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; khoáng sản nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan quản lý an toàn khai thác khoáng sản thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</u> Theo đó, đề nghị bổ sung nội dung nêu trên làm cơ sở triển khai, thực hiện.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
55	Điều 8	SCT Lạng Sơn	Khoản 3 Điều 8: xem xét chỉnh sửa thành: “3. Đối với dự án đầu tư khai thác đã đi vào vận hành trước ngày Luật Địa chất và Khoáng sản có hiệu lực thi hành thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 60 Luật Địa chất và Khoáng sản như sau: Kế hoạch quản lý rủi ro phải được phê duyệt trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày Luật Địa chất và Khoáng sản có hiệu lực thi hành”.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
56	Điều 8	SCT Lai Châu	Điều 8. Thời điểm phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro đối với dự án đầu tư khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò 1. Đối với dự án đầu tư khai thác mới sau ngày Thông tư này có hiệu lực, kế hoạch quản lý rủi ro phải được phê duyệt trước 15 ngày khi thi công công trình hầm lò đầu tiên 2. Đối với dự án đầu tư khai thác đang trong giai đoạn xây dựng cơ bản mỏ mà Thông tư này có hiệu lực, kế hoạch quản lý rủi ro phải được phê duyệt trước 15 ngày khi đưa công trình hầm lò vào sử dụng...	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
57	Điều 8	Bộ Tư pháp	Về thời điểm phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro đối với dự án đầu tư khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò (Điều 8 dự thảo Thông tư), dự thảo Thông tư chỉ quy định về trách nhiệm phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro của cơ quan có thẩm quyền nhưng lại không quy định về thời hạn doanh nghiệp phải nộp kế hoạch quản lý rủi ro cho cơ quan có thẩm quyền. Trong khi đó, cơ quan có thẩm quyền chỉ tiếp nhận, phê duyệt kế hoạch này khi doanh nghiệp nộp đủ hồ sơ. Do đó, để đảm bảo tính khả thi của quy định, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, hoàn thiện nội dung trên.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo tại khoản 1 Điều 6 dự thảo Thông tư
58	Điều 8	Văn	Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm	- Tiếp thu, Cục ATMT sẽ xây dựng

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
		phòng Bộ	soát thủ tục hành chính quy định “Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ công bố thủ tục hành chính được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ”. Điều 15 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP) quy định “Quyết định công bố thủ tục hành chính của các cơ quan quy định tại Khoản 1 Điều 13 của Nghị định này phải được ban hành chậm nhất trước 20 (hai mươi) ngày tính đến ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành”. Do đó, trên cơ sở hiệu lực thi hành của văn bản quy phạm quy định về TTHC, Văn phòng Bộ đề nghị Cục ATMT lưu ý xây dựng và ban hành Quyết định công bố TTHC để đảm bảo quy định về thời gian ban hành nêu trên tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP	và ban hành Quyết định công bố TTHC để đảm bảo quy định về thời gian ban hành nêu trên tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP
59	Điều 8	Vụ Pháp chế	<p>Về thời điểm phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro đối với dự án đầu tư khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò: Đối với dự án đầu tư khai thác mới: cần chi tiết thời điểm phê duyệt kế hoạch đối với giai đoạn trước khi thi công và trước khi đưa công trình hầm lò vào sử dụng. Nội dung này Vụ Pháp chế cho rằng cần xem xét, gắn với nội dung về thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò (thiết kế mỏ) tại Điều 61 Luật địa chất và khoáng sản. Mặt khác <u>khái niệm Công trình hầm lò quy định tại khoản 6 Điều 3 dự thảo Luật đang rất rộng, cụ thể: “6. Công trình hầm lò là hệ thống đường lò, hệ thống cung cấp năng lượng, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống vận tải, hệ thống thông gió trong hầm lò và các công trình khác trong hầm lò phục vụ cho công tác khai thác khoáng sản.”</u> Do đó, <u>việc quy định thời điểm 15 ngày trước khi thi công công trình hầm lò đầu tiên và 15 ngày trước khi đưa công trình hầm lò vào sử dụng là chưa rõ ràng và khả thi, dẫn tới nhiều cách hiểu trong việc áp dụng quy định này.</u> Vì vậy, đề nghị Quý Cục nghiên cứu, rà soát lại nội dung này.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với dự án đầu tư khai thác đang trong giai đoạn xây dựng cơ bản mỏ: <u>đề nghị Quý Cục chỉnh lý đồng bộ với mục nội dung tương tự nêu trên.</u> - Đối với dự án đầu tư khai thác đã đi vào vận hành trước thời điểm Luật Địa chất và Khoáng sản có hiệu lực thi hành: Đề nghị Quý Cục <u>nghiên cứu, xem xét quy định chi tiết nội dung này, không viện dẫn lại quy định áp dụng theo điểm c khoản 3 Điều 60 Luật Địa chất và Khoáng sản do nội dung này Bộ Công Thương được giao quy định chi tiết.</u> 	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
60	Điều 8	SCT Bắc	Về trình tự phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro: Cần bổ sung quy định về việc sửa đổi, bổ sung kế hoạch	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
		Ninh	quản lý rủi ro sau khi được phê duyệt.	thảo
61	Điều 9	SCT Thái Nguyên	Tại khoản 1, khoản 2 Điều 9 quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp khai thác khoáng sản: “1. Định kỳ hàng năm cập nhật kế hoạch rủi ro trong khai thác khoáng sản. 2. Trình cơ quan có thẩm quyền, phê duyệt khi có sự thay đổi về kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản” Đề nghị sửa thành “1. Định kỳ hàng năm cập nhật kế hoạch rủi ro trong khai thác khoáng sản và gửi cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư này khi có sự thay đổi về kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản sau khi phê duyệt. 2. Trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt khi có sự thay đổi về kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hàm lò”. - Lý do đề nghị sửa: Để phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 10 và khoản 1 Điều 4 Thông tư này.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
62	Điều 9	TCT Đông Bắc	Điều 9: Đề doanh nghiệp chủ động cập nhật theo khoản 1 điều 9, phù hợp với điều 8 dự thảo, điều 60 Luật địa chất và khoáng sản 2024 về thời điểm phê duyệt. Đề nghị bỏ khoản 2 điều 9 “Trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt khi thay đổi về kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản”.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
63	Điều 9	SCT Phú Thọ	Điều 9 của dự thảo đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa như sau: “1. Chủ động cập nhật kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản khi có sự thay đổi về dự án và nội dung của kế hoạch đã được phê duyệt. 2. Trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc gửi cơ quan thẩm quyền theo dõi khi có thay đổi về kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản.” Lý do đề nghị chỉnh sửa: Việc cập nhật điều chỉnh kế hoạch phải được thực hiện ngay khi có sự thay đổi về dự án hoặc nội dung của kế hoạch đã được phê duyệt; không nên đề định kỳ hàng năm. Đồng thời phân rõ đối tượng phải phê duyệt lại kế hoạch.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
64	Điều 9	UBND Lào Cai	Tại Điều 9. Trách nhiệm của đơn vị khai thác khoáng sản - Khoản 1 quy định “Định kỳ hàng năm doanh nghiệp khai thác khoáng sản cập nhật kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản”. Đề nghị quy định cụ thể về thời gian thực hiện nội dung nêu trên làm cơ sở để các doanh nghiệp khai thác khoáng sản thực hiện và để cơ quan quản lý nhà nước theo dõi, quản lý theo quy định. - Khoản 2 quy định “Trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt khi có thay đổi về kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản”. Đề nghị quy định rõ thời hạn cập nhật kế hoạch khi có thay đổi về công nghệ khai thác hoặc rủi ro mới phát sinh.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
65	Điều 9	UBND Hải Phòng	<p>Đề nghị bổ sung khoản 2 Điều 9 Dự thảo: “Trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt khi có thay đổi về kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản (đối với trường hợp Doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; khoáng sản nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV bằng phương pháp hầm lò).”</p> <p>- Đề nghị bổ sung khoản 1 Điều 9 Dự thảo: “Định kỳ hàng năm cập nhật kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản, gửi về cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 5 Thông tư này”.</p>	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo để thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình áp dụng Thông tư.
66	Điều 9	SCT Cà Mau	Tại khoản 2 Điều 9, đề nghị điều chỉnh thành “2. Trình cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, phê duyệt khi có thay đổi về kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản”.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo để thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình áp dụng Thông tư.
67	Điều 10	Vụ Pháp chế	Về trách nhiệm của Cục kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp: Đề nghị Quý Cục nghiên cứu, xem xét, đẩy mạnh phân cấp để đảm bảo đúng tinh thần định hướng quan điểm, chỉ đạo tại Văn kiện đại hội XIII (về đổi mới quản trị quốc gia hiện đại, hiệu quả, đẩy mạnh phân cấp), Nghị quyết số 04/NQ-CP của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, Luật Tổ chức chính phủ 2025 mới ban hành, Công văn 856/TTg-TCCV tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước <u>tại dự thảo Thông tư này theo hướng phân cấp cho Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp trong việc ký Quyết định phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò</u>	Về trách nhiệm của Bộ Công Thương đã đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước tại dự thảo Thông tư này đã theo hướng Bộ trưởng Bộ Công Thương phân cấp cho Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp trong việc ký Quyết định phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò
68	Điều 10	UBND Lào Cai	Tại khoản 3 Điều 10 quy định trách nhiệm của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp và khoản 3 Điều 11 quy định trách nhiệm của cơ quan quản lý an toàn khai thác khoáng sản thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đều quy định thực hiện “Hướng dẫn tổ chức thực hiện Thông tư này”. Để đảm bảo tính khoa học và hiệu lực trong công tác quản lý nhà nước, đề nghị bỏ quy định tại khoản 3 Điều 10 và khoản 3 Điều 11 và sửa đổi, bổ sung thành “Tổ chức triển khai thực hiện Thông tư” vào khoản 4 Điều 12. Điều khoản thi hành.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
69	Điều 10	SCT Bắc Ninh	Nội dung dự thảo tại Điều 9, Điều 10, Điều 11, Về trách nhiệm của doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
			<p>+ Đối với doanh nghiệp: Cần quy định rõ trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc cập nhật và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch quản lý rủi ro định kỳ hàng năm.</p> <p>+ Đối với cơ quan quản lý nhà nước: Cần làm rõ cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch quản lý rủi ro.</p>	
70	Điều 11	SCT Thái Nguyên	<p>Đề cụ thể hơn về cơ quan quản lý kỹ thuật an toàn cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản, phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Sở Công thương và Sở Xây dựng đề nghị chỉnh sửa các điều khoản sau:</p> <p>- Tại khoản 1 Điều 11 quy định: “1. Tiếp nhận kế hoạch quản lý rủi ro của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; khoáng sản nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV, trừ khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò” đề nghị sửa thành “1. Tiếp nhận kế hoạch quản lý rủi ro của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; khoáng sản nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV, trừ khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư này”</p>	- Việc phân công cụ thể cơ quan tiếp nhận Kế hoạch quản lý rủi ro do UBND cấp tỉnh quy định.
71	Điều 11	Vụ DKT	<p>- Chỉnh sửa cụm từ “khoản 1 Điều 11” thành “khoản 1 Điều 10” tại khoản 1, khoản 2 Điều 7 Dự thảo Thông tư để bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 10 Dự thảo Thông tư này.</p> <p>- Bổ sung quy định mẫu thông báo kết quả thẩm định kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản và thời gian ra văn bản thông báo kết quả thẩm định để bảo đảm tính đầy đủ trình tự theo quy định pháp luật liên quan.</p> <p>- Bổ sung quy định về thẩm quyền thẩm định; hồ sơ trình thẩm định; trình tự thẩm định và nội dung, kết quả thẩm định về kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp khác để bảo đảm tính đầy đủ, thống nhất với việc khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò.</p>	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
72	Điều 11	SCT Lai Châu	Điều 11. Trách nhiệm của cơ quan quản lý an toàn khai thác khoáng sản thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh 1. Tiếp nhận kế hoạch quản lý rủi ro của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư này....Lý do: Điều này quy định về trách nhiệm; đối tượng phải lập kế hoạch quản lý rủi ro gửi cơ quan theo dõi đã quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư này.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
73	Điều 11	SCT Nam Định	Đề nghị chỉnh sửa nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 7 từ: “... cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư này ...” thành: “... cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư này ...” để phù hợp với thẩm quyền phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò đã nêu tại Điều 4, Điều 5 của dự thảo	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
74	Điều 11	SCT Bình Định	- Điều chỉnh khoản 1 Điều 11 thành: “1. Tiếp nhận kế hoạch quản lý rủi ro của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản nhóm I; nhóm II, nhóm III có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; khoáng sản tại khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ theo quy định Điều 27 Luật Địa chất và khoáng sản có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và khoáng sản nhóm IV, trừ khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò.” 2. Đề nghị điều chỉnh, thống nhất tên “Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024” thành tên “Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024” tại các biểu mẫu tại Phụ lục II của Dự thảo.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
75	Điều 11	SCT Cà Mau	Tại khoản 3 Điều 11: “3. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền về lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản”, đề nghị thay thế từ “phê duyệt” thành “thực hiện”.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
76	Điều 12	Vụ DKT	Chỉnh sửa quy định tại khoản 2 Điều 12 Dự thảo Thông tư này thành “Bãi bỏ cụm từ "công nghiệp khai thác mỏ khoáng sản" tại Điều 1 Thông tư số 43/2010/TT-BCT ngày 29 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.” để phù hợp với các nội dung quy định tại Dự thảo Thông tư này và quy định pháp luật khác liên quan.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
77	Điều 12	UBND Lào Cai	Tại khoản 3 Điều 12. Điều khoản thi hành quy định “Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Công Thương (qua Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp) để được hướng dẫn, giải quyết./”. Đề nghị bổ sung, quy định rõ kênh tiếp nhận phản ánh về khó khăn, vướng mắc (qua hệ thống email, cổng thông tin điện tử,...) và thời gian phản hồi.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo để thuận lợi cho cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân được lựa chọn các kênh để phản ánh.
78	Phụ lục I	SCT Thái Bình	Tại Phụ lục I, đề nghị bổ sung nội dung: Chủ đầu tư báo cáo trữ lượng khoáng sản theo Giấy phép cấp quyền khai thác khoáng sản; Phương án khai thác theo văn bản thẩm định thiết kế bản vẽ thi công mỏ; Phương án bảo vệ môi trường theo nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình áp dụng các quy định.
79	Phụ lục I	TCT Đông Bắc	- Chương 1- Phụ lục 1: Để cho phù hợp với mục đích là quản lý rủi ro cần thay đổi nội dung Chương 1 thành: Đặc điểm và hiện trạng quản lý công tác an toàn tại Doanh nghiệp. - Thêm hướng dẫn chi tiết cách tính toán rủi ro theo ma trận 5x5 để doanh nghiệp áp dụng thống nhất và thực hiện. - Chương 3- Phụ lục 1: Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp (U'CKC): Hiện nay ở doanh nghiệp khai thác	- Đề nghị giữ nguyên như dự thảo đã đảm bảo bao quát đầy đủ về hiện trạng quản lý công tác an toàn tại doanh nghiệp. - Tiếp thu đã bổ sung hướng dẫn

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
			<p>khoáng sản theo quy định của pháp luật đã có rất nhiều Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp hoặc tương tự như: Phương án PCGNSCTT-TKCN; ỦCKC sự cố Hoá chất; Tràn dầu; vật liệu nổ công nghiệp, PCCC, Phương án ỦCSC-TKCN mở hầm lò trong QCVN:01-2011; Kế hoạch giải quyết sự cố mỏ lộ thiên theo Quy định theo điều 91 tại QCVN 04/2009/BCT... Vì vậy thêm Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp trong dự thảo Thông tư sẽ khó khăn cho doanh nghiệp khi thực hiện. Đề nghị bỏ chương 3 hoặc đưa nội dung: Doanh nghiệp khai thác khoáng sản phải lập, duyệt các Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp theo quy định của pháp luật.</p>	<p>cách tính toán rủi ro theo ma trận 5x5.</p> <p>- Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp trong dự thảo Thông tư hay các nội dung đã được pháp luật khác quy định thì được phép sử dụng các nội dung đã có quy định tại khoản 3 Điều 4 dự thảo Thông tư.</p>
80	Phụ lục I	SCT Bắc Ninh	<p>- Cần có hướng dẫn cụ thể hơn về phương pháp đánh giá rủi ro, phân loại rủi ro. Bổ sung quy định về việc tích hợp các yêu cầu an toàn lao động, bảo vệ môi trường vào kế hoạch quản lý rủi ro; <u>quy định rõ các tiêu chí tối thiểu mà Kế hoạch quản lý rủi ro phải đáp ứng để được phê duyệt.</u></p> <p>- Nội dung dự thảo tại Chương 3 Phụ lục I Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp: Đề xuất bổ sung yêu cầu về hệ thống thông tin liên lạc trong ứng cứu khẩn cấp, đặc biệt đối với các mỏ khai thác hầm lò; cần quy định rõ tần suất tổ chức diễn tập ứng cứu khẩn cấp để đảm bảo tính khả thi khi triển khai.</p>	<p>- Tiếp thu đã bổ sung hướng dẫn cách tính toán rủi ro theo ma trận 5x5.</p> <p>- Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp trong dự thảo Thông tư hay các nội dung đã được pháp luật khác quy định thì được phép sử dụng các nội dung đã có quy định tại khoản 3 Điều 4 dự thảo Thông tư.</p>
81	Phụ lục I	SCT Hà Nam	<p>Đề nghị chỉnh sửa ý b – mục 5 – chương 2 – phần IV – phụ lục I như sau “Các hoạt động của những người có khả năng tiếp cận đến khu vực đang khai thác khoáng sản”.</p> <p>Tại mục 4 – chương 3 – phần IV – phụ lục I: Đề nghị quy định cụ thể về thời gian huấn luyện và diễn tập ứng cứu khẩn cấp.</p>	<p>Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo</p>
82	Phụ lục II	SCT Quảng Ngãi	<p>Điều chỉnh đúng tên “Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024” tại các biểu mẫu thuộc Phụ lục II của dự thảo Thông tư.</p>	<p>Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo</p>
83	Phụ lục II	SCT Cà Mau	<p>Tại mẫu số 04 Phụ lục II ban hành kèm theo, cần nhắc bổ sung “Thẩm quyền ban hành” vào sau trích yếu nội dung quyết định cho chặt chẽ.</p>	<p>Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo</p>
84	Phụ lục II	UBND Điện Biên	<p>Tại Mẫu số 2 và Mẫu số 4 Phụ lục II ban hành kèm theo dự thảo Thông tư, phần Căn cứ ban hành văn bản bỏ số ký hiệu tại căn cứ “Luật Địa chất và khoáng sản” để bảo đảm tính chính xác.</p>	<p>Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo</p>
85	Phụ lục	SCT Hà	<p>Tại mẫu số 01 – phụ lục II: Đề nghị bổ sung thông tin về giấy phép khai thác khoáng sản của dự án</p>	<p>Tiếp thu ý kiến về mẫu số 01 và</p>

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
	II	Nam	(nếu có). Tại mẫu số 02 – phụ lục II: Đề nghị bỏ căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 vì quyết định phê duyệt của doanh nghiệp không cần phải căn cứ vào nghị định quy định chức năng nhiệm vụ của Bộ Công Thương. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu tách riêng mẫu Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp lộ thiên và mẫu Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò.	mẫu số 02 phụ lục II. Kế hoạch quản lý rủi ro xây dựng theo theo dự án, không phải theo mỏ, 1 Công ty, dự án có thể nhiều mỏ cho nên không cần thiết tách riêng đảm bảo thuận lợi cho các doanh nghiệp trong quá trình áp dụng.
86	Phụ lục II	UBND Điện Biên	- Đề phù hợp với nội hàm của Chương đề nghị sửa Tên Chương III như sau “ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH”. - Phần nơi nhận, đề nghị sửa cơ quan nhận văn bản “Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp)” thành “Cục Kiểm tra VB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp” để phù hợp với quy định của Nghị định số 39/2025/NĐ-CP ngày 26/2/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp; rà soát về thể thức, kỹ thuật trình bày để bảo đảm theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐCP, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP của Chính phủ; thống nhất sử dụng kỹ thuật viển dẫn văn bản theo quy định tại khoản 1 Điều 75 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 24 Điều 1 Nghị định 59/2024/NĐ-CP.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
87	Ý kiến khác	SCT Cao Bằng	Xem xét biên tập các nội dung khoản 4 Điều 10, khoản 3 Điều 11 tránh trùng lặp; Sắp xếp đưa các nội dung mục b, khoản 1 Điều 8 và khoản 2 Điều 8 vào cùng trường hợp tại 1 khoản.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
88	Ý kiến khác	Bộ Tư pháp	Dự thảo Thông tư chưa quy định về trường hợp phê duyệt lại kế hoạch quản lý rủi ro. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung quy định trên (nếu có)	Luật ĐCKS đã quy định rõ về thời điểm phê duyệt...cho nên Thông tư không quy định về thời điểm phê duyệt lại
89	Ý kiến khác	Bộ Tư pháp	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát quy định về Điều khoản chuyển tiếp (nếu có), để tránh khó khăn, vướng mắc khi Thông tư được ban hành	Đã thực hiện rà soát quy định về Điều khoản chuyển tiếp
90	Ý kiến khác	Bộ Tư pháp	Đề nghị cơ quan chủ trì lập đề nghị rà soát toàn bộ hồ sơ đề nghị xây dựng <u>Nghị quyết</u> , đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ: (i) Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; (ii) Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng	Đã thực hiện rà soát toàn bộ hồ sơ đề nghị xây dựng Thông tư đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định hiện hành về kiểm soát

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
			<p>pháp luật và Thông báo số 108/TB- VPTW ngày 18/11/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp về đổi mới tư duy trong xây dựng pháp luật; (iii) Nghị quyết số 158/2024/QH15 ngày 12/11/2024 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 (về “có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt để tháo gỡ thể chế, khắc phục điểm nghẽn; đẩy mạnh hơn nữa việc rà soát, bổ sung, hoàn thiện thể chế, pháp luật, cơ chế, chính sách gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật; <u>tập trung cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, quy định kinh doanh, tạo thuận lợi, tiết giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp</u>” và “<u>đổi mới tư duy trong xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực</u>”- điểm 3.1 Điều 3); (iv) Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV (yêu cầu: “<u>ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, “loại ích nhóm”, “loại ích cục bộ” trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật</u>” - Mục 3); và (v) Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, <u>hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ...</u></p>	<p>quyền lực, phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật, quy trình xây dựng pháp luật, đổi mới tư duy trong xây dựng pháp luật, tháo gỡ thể chế, khắc phục điểm nghẽn, tiết giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp.</p>
91	Ý kiến khác	Bộ Tư pháp	<p>Đề nghị rà soát và thể hiện dự thảo Thông tư về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định tại Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung bởi các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024). Ví dụ: về căn cứ ban hành văn bản, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cập nhật Nghị định mới về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương.</p>	<p>Đã cập nhật Nghị định mới về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương và rà soát về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định hiện hành.</p>
92	Ý kiến khác	Bộ Tư pháp	<p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo lấy ý kiến đối tượng bị tác động trực tiếp, các chuyên gia, người làm thực tiễn và Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố liên quan; từ đó tiếp thu, giải trình đầy đủ, hợp lý tất cả các ý kiến góp ý để hoàn thiện dự thảo Thông tư, đảm bảo tính hợp pháp, tính thống nhất, tính khả thi (và chịu trách nhiệm về vấn đề này).</p>	<p>Đã thực hiện lấy ý kiến tại Công văn số... đã nhận được đầy đủ ý kiến của các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức doanh nghiệp chịu tác động.</p>
93	Ý kiến khác	Bộ Tư pháp	<p>Theo quy định tại khoản 1 Điều 102 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Điều 46, Điều 48 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024), Vụ Pháp chế của Bộ</p>	<p>Vụ Pháp chế Bộ Công Thương sẽ thực hiện thẩm định dự thảo Thông tư trước khi trình Bộ trưởng ký ban</p>

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
			Công Thương có trách nhiệm thẩm định dự thảo Thông tư trước khi trình Bộ trưởng ký ban hành	hành.
94	Ý kiến khác	Văn phòng Bộ	Bổ sung trong hồ sơ xây dựng Thông tư bản đánh giá thủ tục hành chính theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đối với TTHC “Phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác mỏ hầm lò” được quy định tại khoản 2 Điều 4, Điều 5, 6, 7 dự thảo Thông tư	Đã bổ sung trong hồ sơ xây dựng Thông tư bản đánh giá thủ tục hành chính theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đối với TTHC “Phê duyệt Kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác mỏ hầm lò”
95	Ý kiến khác	Vụ Pháp chế	Nội dung chung: Hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang chủ trì xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản, trong đó có nội dung về thẩm quyền quản lý khoáng sản các cấp I, II, III, IV. Vì vậy, đề nghị Quý Cục nghiên cứu, bám sát nội dung dự thảo Nghị định nêu trên để đảm bảo quy định tại dự thảo Thông tư này đồng bộ về phân cấp quản lý ở Trung ương (các bộ, ngành), ở địa phương (các Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) tại Điều 11 dự thảo.	Tiếp thu đã hiệu chỉnh trong dự thảo
96	Ý kiến khác	Vụ Pháp chế	Tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Đề nghị Quý Cục nghiên cứu về phương án xử lý vấn đề chồng chéo giữa Thông tư 43/2010/TT-BCT và dự thảo Thông tư này để đảm bảo tính đồng bộ hệ thống pháp luật và hoàn thiện, chỉnh lý đồng bộ tại Điều 12 dự thảo Thông tư này	Tiếp thu, đã quy định tại khoản 2 Điều 12 dự thảo Thông tư về điều khoản thi hành.
97	Ý kiến khác	Vụ DKT	Ngoài các nội dung nêu trên, đối với các nội dung quy định khác còn lại của Dự thảo Thông tư này: đề nghị quý Cục rà soát kỹ lưỡng bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với quy định pháp luật về địa chất và khoáng sản, doanh nghiệp, ... và các quy định của pháp luật khác liên quan.	Tiếp thu
98	Ý kiến khác	SCT Hà Nam	1. Đề nghị bổ sung Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông vào phần căn cứ pháp lý. 2. Đề nghị bổ sung quy định về quản lý rủi ro trong hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông khi lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản đảm bảo đồng bộ, thống nhất trong toàn bộ nội dung Thông tư.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo bởi vì đối tượng: cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông không nằm trong phạm vi điều chỉnh của dự thảo Thông tư.
99	Ý kiến khác	UBND Huế	Về cơ quan tiếp nhận Kế hoạch quản lý rủi ro cấp tỉnh, đề nghị nghiên cứu, quy định cụ thể cơ quan tiếp nhận Kế hoạch quản lý rủi ro cấp tỉnh phù hợp với các đối tượng quản lý để thuận lợi trong việc triển khai áp dụng, đảm bảo tính thống nhất trong cả nước	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo bởi vì cơ quan tiếp nhận Kế hoạch quản lý rủi ro ở địa phương cấp tỉnh do UBND tỉnh quy định.
100	Ý kiến	Thanh tra	Đề nghị bổ sung Tờ trình về dự thảo Thông tư và bản tổng hợp giải trình tiếp thu ý kiến của đối tượng	Tiếp thu. Đã bổ sung Tờ trình về

TT	Điều khoản	Chủ thể góp ý	Các ý kiến góp ý	Tiếp thu & giải trình
	khác	Chính phủ	chịu tác động trực tiếp của dự thảo Thông tư đồng thời nghiên cứu tiếp thu đầy đủ ý kiến góp ý của bộ, ngành, cơ quan có liên quan để hoàn thiện dự thảo Thông tư và ban hành theo thẩm quyền.	dự thảo Thông tư và bản tổng hợp giải trình tiếp thu ý kiến của đối tượng chịu tác động trực tiếp của dự thảo Thông tư đồng thời đã nghiên cứu tiếp thu đầy đủ ý kiến góp ý của bộ, ngành, cơ quan có liên quan để hoàn thiện dự thảo Thông tư